

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

----- (3 * 8) -----

HỢP ĐỒNG

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ

CHỦ TÀI :

NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ GIS, VIỆN
THÁM VÀ ĐỊA KỸ THUẬT ĐỂ KHOANH VÙNG VÀ
CẢNH BÁO TÌNH TRẠNG TRƯỢT LỞ ĐẤT, ĐÁ
TẠI CÁC KHU VỰC TRỌNG ĐIỂM TỈNH BÌNH
ĐỊNH VÀ ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP ỨNG PHÓ

--❀❀❀❀--

Mã số: 01 - 01 - 2018

Bình Định, tháng 9 năm 2018

pháp ứng phó.
Mã số: ĐTDL.CN-23/17
Thuộc:
- Chương trình:
- Độc lập:
- Quỹ gen:
- Nghị định thư:
- khác (nếu cụ thể):

.../12/2018
Ký:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 18 tháng 9 năm 2018

HỢP ĐỒNG THỰC HIỆN ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
Số: 54/2018/SKH-CN-HĐ/ĐT

- Căn cứ Bộ luật dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ Luật khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;
- Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;
- Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BKH-CN ngày 10 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Ban hành "Mẫu hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ";
- Căn cứ Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT/BTC-BKH-CN ngày 22/4/2015 của liên Bộ Tài chính - Bộ Khoa học và Công nghệ Hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKH-CN-BTC ngày 30/12/2015 của liên Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Tài chính quy định khoản chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 15/7/2016 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy chế quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ tỉnh Bình Định;
- Căn cứ Quyết định số 83/2017/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 của UBND tỉnh Bình Định Ban hành quy định mức chi quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ; các nội dung liên quan đến lập dự toán, phân bổ và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định;
- Căn cứ Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 01/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định Phê duyệt danh mục nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ thực hiện trong năm 2018;
- Căn cứ Quyết định số 3023/QĐ-UBND ngày 06/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt thuyết minh và kinh phí thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học "Nghiên cứu ứng dụng công nghệ GIS, viễn thám và địa kỹ thuật để khoanh vùng và cảnh báo tình trạng trượt lở đất, đá tại các khu vực trọng điểm tỉnh Bình Định và đề xuất các giải pháp ứng phó";

Trên cơ sở nhu cầu và năng lực của các bên,



CHÚNG TÔI GỒM:

1. Bên đặt hàng (Bên A):

a) SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH

- Do Ông: Lê Công Nhưông

- Chức vụ: Giám đốc, làm đại diện.

- Địa chỉ: Số 208 Diên Hồng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Điện thoại: 0256.3523621- 0256.3524511 Fax: 0256.3523661

- Email: lecongnhuong@yahoo.com

- Số tài khoản: 9523.2.1072919; 9527.2.1072919

Tại: Kho Bạc Nhà nước tỉnh Bình Định.

b) QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH

- Do Ông: Thái Hoàng Uân

- Chức vụ: Phó Giám đốc, làm đại diện.

- Địa chỉ: Số 208 Diên Hồng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Điện thoại: 0256.3521761

- Số tài khoản: 9523.2.1089997; 9527.2.1089997

Tại: Kho Bạc Nhà nước tỉnh Bình Định.

2. Bên nhận đặt hàng (Bên B): VIỆN ĐỊA CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

a) Cơ quan chủ trì đề tài: Viện Địa công nghệ và Môi trường

- Do Ông: PGS. TS. Đỗ Đình Toát

- Chức vụ: Viện trưởng, làm đại diện.

- Địa chỉ: Số 26, ngõ 82 Trần Cung, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

- Điện thoại: 0243 8362995

- Số tài khoản tiền gửi: 3713.0.9089600

- Tại: Kho bạc Nhà nước Quận Cầu Giấy

b) Chủ nhiệm đề tài: ThS. Nguyễn Kim Long 101037 25181

Năm sinh: 1954

Giới tính: Nam 1011290 160

Học hàm, học vị/ Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ

Chức danh khoa học:

Chức vụ: Phó Viện trưởng

Điện thoại: 090.413.7511

E-mail: kimlong.dk@gmail.com

Tên tổ chức đang công tác: Viện Địa công nghệ và Môi trường

- Thuộc:
- Chương trình
 - Độc lập:
 - Quỹ gen:
 - Nghị định thư:
 - Khác (nếu cụ thể):

Địa chỉ tổ chức: Số 26, ngõ 82 Trần Cung, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Địa chỉ nhà riêng: E2-9, tổ dân phố 4, Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Cùng thoả thuận và thống nhất ký kết Hợp đồng thực hiện đề tài khoa học và công nghệ (sau đây gọi tắt là Hợp đồng) với các điều khoản sau:

Điều 1. Đặt hàng và nhận đặt hàng thực hiện Đề tài.

Bên A đặt hàng và Bên B nhận đặt hàng thực hiện Đề tài "Nghiên cứu ứng dụng công nghệ GIS, viễn thám và địa kỹ thuật để khoanh vùng và cảnh báo tình trạng trượt lở đất, đá tại các khu vực trọng điểm tỉnh Bình Định và đề xuất các giải pháp ứng phó", - Mã số: 01-01-2018 theo các nội dung trong Thuyết minh Đề tài đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (sau đây gọi tắt là Thuyết minh).

Thuyết minh là bộ phận không tách rời của Hợp đồng.

Điều 2. Thời gian thực hiện Hợp đồng

Thời gian thực hiện Đề tài là 30 tháng, từ tháng 9/2018 đến 3/2021.

Điều 3. Kinh phí thực hiện Đề tài

1. Đề tài được thực hiện theo hình thức: Khoán chi một phần

2. Tổng kinh phí thực hiện Đề tài là: 854.885.000 đồng (Tám trăm năm mươi bốn triệu, tám trăm tám mươi lăm nghìn đồng), trong đó:

- Kinh phí từ ngân sách nhà nước: 854.885.000 đồng (Tám trăm năm mươi bốn triệu, tám trăm tám mươi lăm nghìn đồng)

+ Kinh phí khoán: 684.741.000 đồng (Sáu trăm tám mươi bốn triệu, bảy trăm bốn mươi một nghìn đồng).

+ Kinh phí không giao khoán: 170.144.000 đồng (Một trăm bảy mươi triệu, một trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

3. Tiến độ cấp kinh phí: Tiến độ cấp kinh phí được ghi trong Thuyết minh phù hợp với quy định pháp luật.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các bên

1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

a) Cung cấp các thông tin cần thiết cho việc triển khai, thực hiện Hợp đồng;

b) Bố trí cho Bên B số kinh phí từ ngân sách nhà nước quy định tại Khoản 2 Điều 3 Hợp đồng này theo tiến độ kế hoạch, tương ứng với các nội dung nghiên cứu được phê duyệt;

c) Phê duyệt kế hoạch đấu thầu, mua sắm máy móc, thiết bị, nguyên vật liệu và dịch vụ của Đề tài bằng kinh phí do Bên A cấp (nếu có);

d) Trước mỗi đợt cấp kinh phí, trên cơ sở báo cáo tình hình thực hiện Đề tài của Bên B, Bên A căn cứ vào sản phẩm, khối lượng công việc đã hoàn thành theo

INIA
ONG
HAO
SO
H.C

- Đơn vị báo cáo:**
- Đơn vị quản lý nhiệm vụ: Vụ Phát triển Khoa học và Công nghệ địa phương
 - Đơn vị quản lý kinh phí: Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp nhà nước
 - Đơn vị quản lý chuyên môn: Vụ Phát triển Khoa học và Công nghệ địa phương

1 Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu dự báo nguy cơ tai biến trượt lở mái dốc dọc các tuyến giao thông trọng điểm miền núi tỉnh Quảng Nam và đề xuất giải pháp ứng phó Mã số: DTDL.CN-23/17 Thuộc: - Chương trình: - Độc lập: <input checked="" type="checkbox"/> - Quỹ gen: <input type="checkbox"/> - Nghị định thư: <input type="checkbox"/> - Khác (nếu cụ thể):	2 Ngày báo cáo: .../12/2018 Ký:
---	--

Điều 9. Hiệu lực của Hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký kết. Hợp đồng này được lập thành 10 bản và có giá trị như nhau, Bên A giữ 04 bản, Bên B giữ 02 bản và 04 bản gửi cho các đơn vị liên quan./.

BÊN B
 (Bên nhận đặt hàng)
 (Chữ ký, ghi rõ họ và tên và đóng dấu)

VIỆN TRƯỞNG
PGS.TS Đỗ Đình coats

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI
 (Chữ ký, ghi rõ họ và tên)



Nguyen Kim Long
Nguyễn Kim Long

BÊN A
 (Bên đặt hàng)
 (Chữ ký, ghi rõ họ và tên và đóng dấu)

CHỦ TỊCH
Lê Công Nường

QUỸ PHÁT TRIỂN KH&CN BÌNH ĐỊNH
 (Chữ ký, ghi rõ họ và tên và đóng dấu)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Chái Hoàng Uẩn



Tác động của it kiosk / Khu vực
 với thời gian
 / một *

Địa chỉ: Tầng 1, nhà B, phòng B1-2, Trường Đại học Mỏ - Địa chất

Họ và tên thủ trưởng tổ chức: PGS.TS. Lê Tiên Dũng

Số tài khoản: 3711.2.9082023

Kho bạc nhà nước: Nam Từ Liêm, Hà Nội

12 Các cán bộ thực hiện đề tài

(Ghi những người có đóng góp khoa học và chủ trì thực hiện những nội dung chính thuộc tổ chức chủ trì và tổ chức phối hợp tham gia thực hiện đề tài, không quá 10 người kể cả chủ nhiệm đề tài. Những thành viên tham gia khác lập danh sách theo mẫu này và gửi kèm theo hồ sơ khi đăng ký)

TT	Họ và tên, học hàm học vị	Tổ chức công tác	Nội dung, công việc chính tham gia	Thời gian làm việc cho đề tài (Số tháng quy đổi ²)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	ThS. Nguyễn Kim Long	Viện Địa công nghệ và Môi trường	Chủ nhiệm đề tài	8
2	ThS. NCS. Đỗ Minh Ngọc	Viện Địa công nghệ và Môi trường	Thư ký đề tài	10
3	PGS.TS. Đỗ Đình Toát	Viện Địa công nghệ và Môi trường	Thành viên chính	10
4	PGS. TS. Đỗ Minh Đức	Trường Đại học Khoa học tự nhiên	Thành viên chính	10
5	ThS. Hà Thành Như	Trung tâm Triển khai Công nghệ Khoáng chất	Thành viên chính	17
6	KS. NCS. Phạm Trường Sinh	Trung tâm Triển khai Công nghệ Khoáng chất	Thành viên chính	17
7	ThS. NCS. Nguyễn Khắc Hoàng Giang	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường	Thành viên chính	17
8	ThS. NCS. Đào Minh Đức	Viện Địa chất	Thành viên chính	10
9	ThS. Đinh Thị Quỳnh	Viện Địa công nghệ và Môi trường	Thành viên chính	17
10	CN. Đặng Thị Thùy	Viện Địa công nghệ và Môi trường	Thành viên chính	17

II. MỤC TIÊU, NỘI DUNG KH&CN VÀ PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ TÀI

13 Mục tiêu của đề tài (Bám sát và cụ thể hoá định hướng mục tiêu theo đặt hàng)

1. Đánh giá hiện trạng, xác định nguyên nhân trượt lở đất, đá tại các khu vực trọng điểm trên địa bàn tỉnh Bình Định.
2. Ứng dụng các công cụ GIS, ảnh viễn thám và dữ liệu mưa vệ tinh để khoanh vùng và dự báo nguy cơ trượt lở đất, đá tại các khu vực trọng điểm nêu trên tại tỉnh Bình Định.
3. Đề xuất các giải pháp ứng phó, giảm thiểu thiệt hại do tai biến trượt lở đất, đá trên các khu vực trọng điểm nêu trên tại tỉnh Bình Định.

² Một (01) tháng quy đổi là tháng làm việc gồm 22 ngày, mỗi ngày làm việc gồm 8 tiếng